

I. KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ KHỐI LỚP 7

Năm học 2022 – 2023

PHÂN MÔN LỊCH SỬ 7

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Số lớp: 3.; Số học sinh: 125; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): ...

1.2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 3; Trình độ đào tạo: Đại học: 2; Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: 3

1.3. Thiết bị dạy học

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Máy vi tính (laptop)	05	Tất cả tiết dạy	Mỗi giáo viên 1 cái
2	Ti vi	14	Tất cả tiết dạy	Mỗi phòng học 1 cái
3	Tranh ảnh, bản đồ, đồ dùng trực quan... theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn Lịch sử và Địa lý lớp 6 (<i>Ban hành kèm theo Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT</i>)	Không hạn định	Tất cả tiết dạy	GV khai thác và hướng dẫn HS sử dụng hiệu quả

1.4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng bộ môn	01	Sinh hoạt tổ - nhóm chuyên môn	GV sử dụng theo kế hoạch của tổ - nhóm

2	Phòng thiết bị	01	Lưu giữ thiết bị và ĐDDH	GV kí mượn - trả
---	----------------	----	--------------------------	------------------

2. Kế hoạch dạy học

2.1. Phân phối chương trình

Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
HỌC KỲ 1 (9 tuần đầu 2 tiết; 9 tuần sau 1 tiết) – 27 tiết			
1	1	Bài 1: Quá trình hình thành và phát triển của chế độ phong kiến ở Tây Âu	- Kể lại được những sự kiện chủ yếu về quá trình hình thành xã hội phong kiến ở Tây Âu.
	2		- Trình bày được đặc điểm của lãnh địa phong kiến và quan hệ xã hội của chế độ phong kiến Tây Âu.
2	3	Bài 2: Các cuộc phát kiến địa lí và sự hình thành quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa ở Tây Âu	- Phân tích được vai trò của thành thị trung đại.
	4		- Mô tả được sơ lược sự ra đời của Thiên Chúa giáo.
3	5	Bài 3: Phong trào Văn hóa Phục hưng và Cải cách tôn giáo	- Sử dụng lược đồ hoặc bản đồ, giới thiệu được những nét chính về hành trình của một số cuộc phát kiến địa lí lớn trên thế giới.
	6		- Nêu được hệ quả của các cuộc phát kiến địa lí.
4	7	Bài 4: Trung Quốc thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX	- Giới thiệu được sự biến đổi quan trọng về kinh tế – xã hội của Tây Âu từ thế kỉ XIII đến thế kỉ XVI.
	8		- Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của phong trào văn hoá Phục hưng.
5	9		- Nhận biết được ý nghĩa và tác động của phong trào văn hoá Phục hưng đối với xã hội Tây Âu.
			- Nêu và giải thích được nguyên nhân của phong trào cải cách tôn giáo.
			- Mô tả khái quát được nội dung cơ bản của các cuộc cải cách tôn giáo.
			- Nêu được tác động của cải cách tôn giáo đối với xã hội Tây Âu.
			- Lập được sơ đồ tiến trình phát triển của Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (các thời Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh).

			<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những nét chính về sự thịnh vượng của Trung Quốc dưới thời Đường. - Mô tả được sự phát triển kinh tế dưới thời Minh – Thanh. - Giới thiệu và nhận xét được những thành tựu chủ yếu của văn hoá Trung Quốc từ thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (Nho giáo, sử học, kiến trúc,...).
6	10	Bài 5: Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX	- Nêu được những nét chính về điều kiện tự nhiên của Ấn Độ.
	11		<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày khái quát được sự ra đời và tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Ấn Độ dưới thời các vương triều Gupta, Delhi và đế quốc Mogul. - Giới thiệu và nhận xét được một số thành tựu tiêu biểu về văn hoá của Ấn Độ từ thế kỉ IV đến giữa thế kỉ XIX.
	12	Bài 6: Các vương quốc phong kiến Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI	- Mô tả được quá trình hình thành, phát triển của các quốc gia Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.
7	13		- Giới thiệu và nhận xét được những thành tựu văn hoá tiêu biểu của Đông Nam Á từ nửa sau thế kỉ X đến nửa đầu thế kỉ XVI.
	14	Bài 7: Vương quốc Lào	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Lào. - Nhận biết và đánh giá được sự phát triển của Vương quốc Lào thời Lan Xang. - Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hoá của Vương quốc Lào.
8	15	Bài 8: Vương quốc Campuchia	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được quá trình hình thành và phát triển của Vương quốc Campuchia. - Nhận biết và đánh giá được sự phát triển của Vương quốc Campuchia thời Angkor. - Nêu được một số nét tiêu biểu về văn hoá của Vương quốc Campuchia.
	16	Ôn tập	
9	17	Kiểm tra giữa kỳ 1	Theo ma trận, đặc tả
	18	Bài 9: Đất nước buổi đầu độc lập (939 - 967)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những nét chính về thời Ngô. - Trình bày được công cuộc thống nhất đất nước của Đinh Bộ Lĩnh và sự thành lập nhà Đinh. - Giới thiệu được những nét chính về tổ chức chính quyền thời Ngô - Nhận biết được đời sống xã hội, văn hoá thời Ngô
10	19	Bài 10: Đại Cồ Việt thời	- Trình bày được công cuộc thống nhất đất nước của Đinh Bộ Lĩnh và sự thành lập nhà

11	20	Đinh và Tiền Lê (968 - 1009)	Đinh. - Mô tả được cuộc kháng chiến chống Tống của Lê Hoàn năm 981. - Giới thiệu được những nét chính về tổ chức chính quyền thời Ngô – Đinh – Tiền Lê. - Nhận biết được đời sống xã hội, văn hoá thời Ngô – Đinh – Tiền Lê.
12	21	Bài 11: Nhà Lý xây dựng và phát triển đất nước (1009-1225)	- Trình bày được sự thành lập nhà Lý. Đánh giá được sự kiện dời đô ra Đại La của Lý Công Uẩn. - Mô tả được những nét chính về chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, tôn giáo thời Lý.
13	22		
14	23		
15	24	Bài 12: Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Tống (1075 - 1077)	- Đánh giá được những nét độc đáo của cuộc kháng chiến chống Tống và vai trò của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống (1075 – 1077). - Giới thiệu được những thành tựu tiêu biểu về văn hoá, giáo dục thời Lý (Văn Miếu – Quốc Tử Giám, mở khoa thi,...).
16	25		
17	26	Ôn tập cuối kỳ 1	
18	27	Kiểm tra cuối kỳ 1	Theo ma trận, đặc tả
HỌC KỲ 2 (8 tuần đầu 1 tiết; 9 tuần sau 2 tiết) – 26 tiết			
19	28	Bài 13: Đại Việt thời Trần (1226 – 1400)	- Mô tả được sự thành lập nhà Trần. - Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, tôn giáo thời Trần.
20	29		
21	30		
22	31	Bài 14: Ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên	- Lập được lược đồ diễn biến chính của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên. - Phân tích được nguyên nhân thắng lợi, nêu được ý nghĩa lịch sử của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên, nhận thức được sâu sắc tinh thần đoàn kết và quyết tâm chống giặc ngoại xâm của quân dân Đại Việt. - Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá và đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Trần: Trần Thủ Độ, Trần Quốc Tuấn, Trần Nhân Tông,...
23	32		
24	33		
25	34		
26	35	Ôn tập giữa kỳ 2	
27	36	Kiểm tra giữa kỳ 2	Theo ma trận, đặc tả

28	37	Bài 15: Nước Đại Ngu thời Hồ (1400 – 1407)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được sự ra đời của nhà Hồ. - Giới thiệu được một số nội dung chủ yếu trong cải cách của Hồ Quý Ly và nêu được tác động của những cải cách ấy đối với xã hội thời nhà Hồ. - Mô tả được những nét chính về cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nhà Minh. - Giải thích được nguyên nhân thất bại của cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược.
	38		
29	39	Bài 16: Khởi nghĩa Lam Sơn (1418 – 1427)	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. - Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. - Nêu được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn và đánh giá được vai trò của một số nhân vật tiêu biểu: Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Nguyễn Chích,...
	40		
30	41	Bài 17: Đại Việt thời Lê Sơ (1428 – 1527)	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được sự thành lập nhà Lê sơ. - Nhận biết được tình hình kinh tế – xã hội thời Lê sơ. - Giới thiệu được sự phát triển văn hoá, giáo dục và một số danh nhân văn hoá tiêu biểu thời Lê sơ.
	42		
31	43		
	44		
32	45	Bài 18: Vương quốc Chăm-pa và vùng đất Nam Bộ từ đầu thế kỉ X đến đầu thế kỉ XVI	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được sự thành lập nhà Lê sơ. - Nhận biết được tình hình kinh tế – xã hội thời Lê sơ. - Giới thiệu được sự phát triển văn hoá, giáo dục và một số danh nhân văn hoá tiêu biểu thời Lê sơ.
	46		
33	47	Chủ đề: Các cuộc phát kiến địa lý	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. - Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. - Nêu được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn và đánh giá được vai trò của một số nhân vật tiêu biểu: Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Nguyễn Chích,...
	48		
34	49		<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được một số sự kiện tiêu biểu của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. - Giải thích được nguyên nhân chính dẫn đến thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. - Nêu được ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn và đánh giá được vai trò của một số nhân vật tiêu biểu: Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Nguyễn Chích,...
	50		
35	51	Ôn tập	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được các cuộc đại phát kiến địa lí: Christopher Colombus tìm ra châu Mỹ (1492 – 1502), cuộc thám hiểm của Ferdinand Magellan vòng quanh Trái Đất (1519 – 1522). - Phân tích được tác động của các cuộc đại phát kiến địa lí đối với tiến trình lịch sử.
	52		
35	53	Kiểm tra cuối kì 2	Theo ma trận, đặc tả

2.2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa học kỳ 1	90 phút	Tuần 9	Đáp ứng các yêu cầu cần đạt từ bài 1 đến hết bài 8 đối với phân môn Lịch sử.	Viết
		Tuần 10	Đáp ứng các yêu cầu cần đạt từ bài 1 đến hết bài 4 đối với phân môn Địa lí.	
Cuối học kỳ 1	90 phút	Tuần 18	Đáp ứng các yêu cầu cần đạt từ bài 1 đến hết bài 8, chủ đề 2 đối với phân môn Địa lí; bài 1 đến hết bài 12 đối với phân môn Lịch sử.	Viết
Giữa học kỳ II	90 phút	Tuần 26	Đáp ứng các yêu cầu cần đạt từ bài 9 đến hết bài 15 đối với phân môn Địa lí	Viết
		Tuần 27	Đáp ứng các yêu cầu cần đạt từ bài 13 đến hết bài 13 đối với phân môn Lịch sử	
Cuối học kỳ 2	90 phút	Tuần 35	Đáp ứng các yêu cầu cần đạt từ bài 9 đến hết bài 19 đối với phân môn Địa lí; bài 13 đến hết bài 18 và chủ đề 1 đối với phân môn Lịch sử.	

3. Các nội dung khác (nếu có): Không

II. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

Năm học 2022 - 2023

Khối lớp: ; Số học sinh:

STT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Số tiết	Thời điểm	Địa điểm	Chủ trì	Phối hợp	Điều kiện thực hiện

TỔ TRƯỞNG

Tam Kỳ, ngày 28 tháng 8 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Gái

NGUYỄN THÀNH PHÁT